

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I (Đọc – Hiểu)**

| TT          | Mạch kiến thức                                                                                                        |         | Mức 1     |    | Mức 2   |    | Mức 3    |       | Tổng |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|----|---------|----|----------|-------|------|
|             |                                                                                                                       |         | Nhận biết |    | Kết nối |    | Vận dụng |       |      |
|             |                                                                                                                       |         | TN        | TL | TN      | TL | TN       | TL    |      |
| 1           | <b>Đọc hiểu văn bản:</b>                                                                                              |         |           |    |         |    |          |       |      |
|             | - Nhận biết, xác định được một số hình ảnh, nhân vật, chi tiết có ý nghĩa trong bài.                                  | Số câu  | 1         |    | 2       |    |          | 1     | 3    |
|             | - Hiểu được nội dung của đoạn,cả bài đã đọc, hiểu được ý nghĩa của bài đọc.                                           | Câu số  | 1         |    | 2,3     |    |          | 4     |      |
|             | - Giải thích được chi tiết trong bài bằng suy luận trực tiếp hoặc rút ra thông tin từ bài đọc.                        |         |           |    |         |    |          |       |      |
|             | - Nhận xét được hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài, biết liên hệ những điều đọc được với bản thân và thực tế. | Số điểm | 0,5       |    | 1,0     |    |          | 1,0   | 2,5  |
| 2           | <b>Kiến thức tiếng Việt:</b>                                                                                          | Số câu  | 1         |    | 2       |    | 2        | 2     |      |
|             | - Tìm được từ đồng nghĩa, từ đa nghĩa; từ loại;                                                                       | Câu số  | 5         |    | 7,8     |    | 6,9      | 10,11 |      |
|             | - Đặt được câu với từ đa nghĩa                                                                                        | Số điểm | 0,5       |    | 1,0     |    | 1,0      | 2,0   | 4,5  |
| <b>Tổng</b> |                                                                                                                       | Số câu  | 2         |    | 4       |    | 2        | 3     | 11   |
|             |                                                                                                                       | Số điểm | 1,0       |    | 2,0     |    | 1,0      | 3,0   | 7.0  |

| ĐIỂM | NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN |
|------|------------------------|
|      | .....                  |
|      | .....                  |
|      | .....                  |
|      | .....                  |

Đọc thầm bài văn sau:

**Bài học về sự giúp đỡ**

Trong một ngôi làng nhỏ bên sườn núi, có hai ông bà sống cùng hai người cháu tên là Linh và Minh. Tuy sống trong cảnh nghèo khổ, còn nhiều túng thiếu nhưng ông bà vẫn luôn dạy dỗ hai người cháu của mình về tình thương và lòng biết ơn.

Ngày nọ, có một người hàng xóm gần nhà gặp nạn. Ông bà cụ đã không ngần ngại mời người đó vào nhà, mời đồ ăn và mời ngủ lại qua đêm. Khi người hàng xóm ấy đã được an toàn, Linh và Minh liền hỏi ông bà:

- Bà ơi, tại sao chúng ta phải giúp đỡ người khác ạ?

Nghe câu hỏi của hai đứa cháu nhỏ, ông bà liền ngồi xuống và ôn tồn nói:

- Việc giúp đỡ người khác không chỉ là một hành động tốt, mà còn là một phần trách nhiệm của chúng ta đối với cộng đồng. Hãy luôn nhớ rằng, sự đoàn kết và tình thương sẽ làm cho thế giới trở nên tốt đẹp hơn, hai cháu của ta ạ!

Qua lời giải thích của ông bà, Linh và Minh như hiểu được rằng việc giúp đỡ người khác không chỉ mang lại hạnh phúc cho bản thân mình mà còn góp phần xây dựng một cộng đồng tốt đẹp hơn.

*Theo Hồng Thư*

**Dựa vào nội dung bài đọc, chọn câu trả lời đúng khoanh tròn và hoàn thành các bài tập sau:**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Hoàn cảnh của gia đình Linh và Minh có gì đặc biệt.

- a. Rất nghèo, không có tiền để mua thức ăn
- b.** Hoàn cảnh nghèo khổ, còn nhiều túng thiếu
- c. Cả gia đình sống ở một thị trấn nghèo
- d. Hoàn cảnh khó khăn vì ông bà đã già không thể làm việc được.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Ông bà luôn dạy dỗ Minh và Linh về điều gì?

- a. Về sự chăm chỉ, chịu khó.
- b. Về sự thông minh và khôn khéo.
- c.** Về tình thương và lòng biết ơn.
- d. Về sự vất vả, khó khăn của ông bà.

**Câu 3 (0,5 điểm).** Khi nghe ông bà nói, Linh và Minh đã hiểu ra điều gì?

- a. Việc giúp đỡ người khác góp phần xây dựng một cộng đồng tốt đẹp hơn.
- b. Việc giúp đỡ người khác sẽ mang lại hạnh phúc cho bản thân mình.
- c. Việc giúp đỡ người khác thể hiện sự đoàn kết trong cộng đồng.

d. Cả A và B đều đúng.

**Câu 4.** Em hiểu thế nào về câu nói: “Sự đoàn kết và tình thương sẽ làm cho thế giới trở nên tốt đẹp hơn.”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 5 (1điểm).** Theo em bài đọc trên muốn nói với chúng ta điều gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 6 (0,5đ).** Từ đồng nghĩa với từ “**hạnh phúc**” là: .....

**Câu 7 (0,5đ).** Mục đích sử dụng của đại từ nghi vấn trong câu văn “*Bà ơi, tại sao chúng ta phải giúp đỡ người khác ạ?*” là:

- a. Thời gian                      b. Địa điểm                      c. Nguyên nhân                      d. Số lượng

**Câu 8 (0,5đ).** Từ “**giúp đỡ**” thuộc từ loại:

- a. Danh từ                      b. Động từ                      c. Tính từ                      d. Quan hệ từ

**Câu 9 (0,5đ).** Chủ ngữ trong câu “*Ngày nọ, có một người hàng xóm gần nhà gặp nạn*” là:

- a. Ngày nọ                                              b. Một người  
c. Một người hàng xóm                                              d. Một người hàng xóm gần nhà

**Câu 10 (1đ).** Xác định từ được in đậm dưới đây mang nghĩa gốc hay nghĩa chuyển

- Trong một ngôi làng nhỏ bên **sườn núi** (nghĩa:.....)

- Bà em hay bị đau hai bên **sườn**. (nghĩa:.....)

**Câu 11 (1đ).** Đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ “**nhà**” dưới đây:

a. Nghĩa 1: Nơi để ở và sinh hoạt: .....

.....

b. Nghĩa 2: Người làm nghề: .....

.....

**ĐỀ KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)**

**Thời gian : 40 phút**

**Đề bài:** Em hãy tả lại một cảnh đẹp mà em yêu thích.

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I**  
**MÔN TIẾNG VIỆT – LỚP 5**

**1. Đọc hiểu : (7 điểm)**

|               |          |          |          |                          |          |          |          |
|---------------|----------|----------|----------|--------------------------|----------|----------|----------|
| <b>Câu</b>    | <b>1</b> | <b>2</b> | <b>3</b> | <b>6</b>                 | <b>7</b> | <b>8</b> | <b>9</b> |
| <b>Đáp án</b> | <b>b</b> | <b>c</b> | <b>d</b> | <b>Sung sướng, .....</b> | <b>c</b> | <b>b</b> | <b>d</b> |

**Câu 4:** Câu nói trên muốn nhắn nhủ mỗi chúng ta hãy luôn đoàn kết, yêu thương nhau không nên đố kỵ ganh ghét nhau, hãy chúc mừng bạn khi có niềm vui, chia sẻ khi có nỗi buồn. Việc làm đó sẽ làm cuộc sống tốt đẹp hơn tình cảm của con người với con người gắn kết hơn và cuộc sống có ý nghĩa hơn,.....

**Câu 5:** (1 điểm) Qua bài đọc em thấy việc giúp đỡ người khác là đem đến niềm vui không chỉ cho người được giúp đỡ mà cho cả chính mình. Sự giúp đỡ người khác là thể hiện tinh thần đoàn kết trong cộng đồng làm lòng người ta trở nên ấm áp hơn,.....

**Câu 10** (1 điểm) HS xác định đúng nghĩa gốc và nghĩa chuyển

- Trong một ngôi làng nhỏ bên **sườn núi** (nghĩa: chuyển )

- Bà em hay bị đau hai bên **sườn**. ( nghĩa: gốc)

Câu 11 (1đ). Đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ “**nhà**” dưới đây:

a. Để ở và sinh hoạt: Nhà của em rất rộng rãi.

b. Người làm nghề: Bố của em là nhà nông giỏi.

**2. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)**

Đảm bảo các yêu cầu sau được 10 điểm

+ Viết được bài văn tả một cảnh đẹp đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài đúng yêu cầu đã học. (5 điểm)

+ Có khả năng lập ý, sắp xếp ý, có sáng tạo, không sử dụng bài văn mẫu. (1,5đ)

+ Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ gợi tả, gợi cảm, có hình ảnh nhân hóa, so sánh, đặt câu, liên kết câu. (1,5đ)

+ Thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc, thái độ chân thật, không giả tạo. (1đ)

+ Chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, trình bày bài viết sạch sẽ. (1đ)

